

Bản án số: 426/2023/HS-PT

Ngày 25 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Dương Lê Bửu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 343/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2023/HS-ST ngày 11-7-2023 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: T Đôrêmon), sinh năm 2003 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0752030174XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Th và bà Trần Thị Ng; tiền sự: Không; tiền án: Không;

Nhân thân:

- Ngày 13-3-2019, có hành vi “Cố ý gây thương tích”, nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

- Tại Quyết định đình chỉ vụ án số: 04/2021/HSST-QĐ ngày 04-11-2021, Tòa án nhân dân huyện L đã đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm do bị hại rút yêu cầu khởi tố, đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích”, theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 06-7-2022; hiện nay, đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Xuân H (tên gọi khác: Bé H), sinh năm 1998 tại Lâm Đồng; Căn cước công dân số: 0680980107XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân H (đã chết) và bà Hoàng Thị H; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2017/HSST ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2018. Chấp hành xong án phí ngày 15/11/2019.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 134/2019/HS-ST ngày 13/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2022. Chấp hành xong án phí ngày 07/9/2022.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 06-7-2022; hiện nay, đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Ngọc B, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0750930096XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Th; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 06-7-2022; đến ngày 28-10-2022, được Viện Kiểm sát nhân dân huyện L hủy bỏ biện pháp tạm giam; hiện nay, bị

cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 159/2023/LCĐKNCT ngày 12-9-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Đặng Quốc B, không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Ngọc T và Trần Quang M có mâu thuẫn trên mạng xã hội, nên đã hẹn gặp vào lúc 22 giờ ngày 03/7/2022, tại ngã tư H, xã Ph, huyện L, để giải quyết mâu thuẫn. Nguyễn Ngọc T gọi điện thoại, rủ một nhóm bạn, gồm: Nguyễn Văn Tr, Đặng Quốc B, Ngô Xuân H, Phạm Ngọc B và một đối tượng tên Duy (không rõ lai lịch); Duy rủ thêm 07 thanh niên (không rõ lai lịch), để cùng đi với nhóm của Nguyễn Ngọc T.

Đến 21 giờ 45 ngày 03/7/2022, nhóm của Nguyễn Ngọc T tập trung tại nhà của T, để T giao, phát các hung khí, gồm: 03 cây chĩa dài khoảng 02 m, 04 cây dao phóng lợn dài khoảng 02 m, 05 con dao tự chế gắn cán bằng sắt dài khoảng 02 m, 01 két vỏ chai bia, 01 khẩu súng kiểu Rulo bắn đạn cao su có 05 viên đạn. Sau khi phát hung khí, Nguyễn Ngọc T cầm 01 khẩu súng Rulo bắn đạn cao su và 01 con dao tự chế gắn cán bằng sắt dài khoảng 02 m; Phạm Ngọc B điều khiển xe mô tô biển số 60G1-159.XX chở T; Đặng Quốc B điều khiển xe mô tô biển số 61E1-016.XX chở Nguyễn Văn Tr; Duy điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở 02 người bạn của Duy; Ngô Xuân H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở 01 người bạn của Duy; còn lại 04 người bạn của Duy điều khiển 02 xe mô tô (không rõ biển số); tất cả mang hung khí do T phát. Trước khi đi đánh nhau với nhóm của Trần Quang M, Nguyễn Ngọc T có gọi điện thoại cho Nguyễn Thành H, để nói cho Thành H biết; bởi vì, Thành H chơi chung với T và M, nên T nói Thành H đừng tham gia đánh nhau; tuy nhiên, Thành H thân với M hơn, nên đã tham gia cùng nhóm của M. Thành H cầm theo 01 khẩu súng Rulo bắn đạn thể thao.

Khi nhóm của Nguyễn Ngọc T đi đến ngã tư H, xã Ph nhưng không gặp nhóm của Trần Quang M, nên cả nhóm chạy đến trước cổng nhà thờ H; tại đây, thì gặp nhóm của Trần Quang M khoảng 20 người chạy hướng ngược lại. Nhóm của T dừng xe lại, chuẩn bị đánh nhau thì có 01 xe tải màu trắng xám

(không rõ biển số) chạy phía sau nhóm của T và ép xe vào nhóm của T; thấy vậy, T lấy khẩu súng Rulo bắn đạn cao su bắn 02 phát về phía xe tải trúng bên hông phải xe tải; sau đó, xe tải quay lại chạy về hướng nhóm của T thì cả nhóm bỏ chạy hướng ra ngã tư H. Lúc này, Nguyễn Văn Tr bỏ chạy bộ vào trong hẻm đối diện nhà thờ thì bị Nguyễn Thành H chạy bộ đuổi theo sau khoảng 10 m; Thành H rút khẩu súng trong người ra bắn thẳng về phía Tr 02 phát, Tr chạy khoảng 02 bước chân thì té xuống đất. Thành H thấy Tr bị trúng đạn nên cất khẩu súng và lấy xe mô tô đi về; trên đường về nhà, Thành H vút khẩu súng trong bụi cỏ bên cạnh quán cà phê “M” thuộc xã Ph, huyện L, rồi về nhà ngủ.

Nguyễn Ngọc T không thấy Đặng Quốc B và Nguyễn Văn Tr đâu, nên cả nhóm quay lại tìm B và Tr; thấy Tr đang ngồi trong hẻm đối diện nhà thờ H, T thấy trên mặt Tr bị chảy máu nên chở Tr lên Bệnh viện L cấp cứu; do Tr bị thương tích nặng, nên phải chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, tất cả bỏ trốn, đến ngày 06/7/2022, Nguyễn Ngọc T, Đặng Quốc B, Ngô Xuân H, Phạm Ngọc B và Nguyễn Thành H đến cơ quan Công an đầu thú.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2023/HS-ST ngày 11-7-2023 của Tòa án nhân dân huyện L, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Nguyễn Ngọc T 04 (bốn) năm tù.

- Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân H (tên gọi khác: Bé H) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Ngô Xuân H 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc B phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Phạm Ngọc B 02 (hai) 06 (sáu) năm tù.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc B phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Đặng Quốc B 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về việc thi hành án treo, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Xuân H và Phạm Ngọc B kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo có kháng cáo phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Ngô Xuân H là phù hợp, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với Phạm Ngọc B có tình tiết mới tại cấp phúc thẩm; đồng thời, bị cáo phạm tội với vai trò thấp trong vụ án, nên việc xử phạt tù là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo Phạm Ngọc B được hưởng án treo.

5. Nội dung khác:

Ngày 14/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố vụ án hình sự: “Giết người; tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng và gây rối trật tự công cộng”, theo Quyết định khởi tố vụ án số: 115/QĐ-CSHS (Đ4).

Ngày 29/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số: 14/QĐ-CSHS (Đ4): Tách hành vi “Gây rối trật tự công cộng” của các bị can Đặng Quốc B, Phạm Ngọc B, Ngô Xuân H và Nguyễn Ngọc T.

Ngày 30/8/2022, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết số: 3945/QĐ-VKS-P2 về việc chuyển vụ án hình sự “Gây rối trật tự công cộng”, theo khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện L, để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với Trần Quang M đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã ra Quyết định truy nã, chờ bắt được xử lý sau.

Đối với Trần Văn Tr hiện mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can. Viện Kiểm sát nhân dân huyện L đã ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Đối với các đối tượng có hành vi bỏ trốn chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thành H đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố về tội “Giết người” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, theo Quyết định khởi tố vụ án số: 115/QĐ-CSHS (Đ4) ngày 14/7/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Xuân H và Phạm Ngọc B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu tình tiết tăng nặng “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội”, quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện ra đầu thú. Áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc B cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính và duy nhất, phải nuôi dưỡng cha mẹ. Áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Kết luận:

- Đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Ngô Xuân H: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện, quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp và đã có xem xét giảm nhẹ; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

- Đối với bị cáo Phạm Ngọc B có vai trò phạm tội trong vụ án thấp; cùng

với tình tiết mới tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, bị cáo có nhân thân tốt; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách theo quy định, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Ngô Xuân H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

- Bị cáo Phạm Ngọc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 355; Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Ngô Xuân H;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc B;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2023/HS-ST ngày 11-7-2023 của Tòa án nhân dân huyện L.

1. Tội danh và hình phạt:

1.1. Bị cáo Nguyễn Ngọc T:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 04 (bốn) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 06-7-2022.

1.2. Bị cáo Ngô Xuân H:

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Ngô Xuân H 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 06-7-2022.

1.3. Bị cáo Phạm Ngọc B:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc B 02 (hai) 06 (sáu) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 25-9-2023.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Giao bị cáo Phạm Ngọc B cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Ngô Xuân H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Phạm Ngọc B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (3);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Long Thành (3);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện L;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện L;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân và Công an xã L, huyện L;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành